



**Nội Dung**

- Lá Thư Phong Trào 1
- Năm liên đới đức tin  
(Lê Đình Thông) 2
- Hành hương trong ân sủng  
(JB/HTT) 3
- Cái nhìn mới về tôn giáo (tiếp theo)  
(Lm Mai Đức Vinh) 5
- Vườn cây ăn trái của Thánh Kinh  
(Đoàn Quốc Khánh) 6
- Ước mơ  
(Duy Bình) 8
- Ultreya và đời sống ...  
(suu tập) 9
- Tình Xuân  
(NC) 12
- Thư Mời Tĩnh Tâm Mùa Chay 2012 12

### SINH HOẠT HÀNG THÁNG

**Trường Huấn Luyện :**

Chúa nhật 11/03/2012

14g30—16g30

**Ultreya :**

Chúa nhật 25/03/2012

14g30—18g30

## Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>

<http://cursillovnau.free.fr>

eMail : [duongermont@gmail.com](mailto:duongermont@gmail.com)



Mission Catholique Vietnamienne

38 Rue des Épinettes

75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701

Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

# CURSILLO

## VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 167 — THÁNG 02 — 2012

### Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Nhớ Mùa Chay năm ngoái, chúng ta đã táo bạo nói đến « niềm vui » Mùa Chay, trong lúc từ xưa, Mùa Chay thường gợi lên cho chúng ta những hình ảnh của sự buồn bã như để tro trên đầu, nhà thờ cấm rung chuông, tượng ảnh đều che kín một màu tím âm đạm..., và chúng ta đã sống bốn mươi ngày kiêng cử, thỉnh lặng, nguyện cầu với một tâm hồn buồn thảm, thống hối tội lỗi của mình...

Lại còn nhớ, từ ngày trở thành một cursillista, chúng ta đã chọn « lý tưởng » là bước theo chân Thầy Chí Thánh, Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Chuộc chúng ta, để làm môn đệ của Ngài, để trở nên giống Ngài. Có bao giờ chúng ta tự đặt ra cho mình câu hỏi « Tôi sẽ theo chân Thầy đến tận đâu ? Trở nên giống Ngài đến độ nào ? ». Trong thỉnh lặng và nguyện cầu, chúng ta đã thấy, quả thật mình bắt lực trên nhiều chặng đường Chúa đã đi qua, những khổ nạn Ngài đã gánh chịu... Biết rõ thân phận hèn mọn, yếu đuối của chúng ta, chính Ngài đã phán « ...không có Thầy, anh em chẳng làm gì được » (Ga 15, 5). Vì thế, Ngài đã hằng tuôn đổ muôn vàn Ôn Sủng xuống cho chúng ta để chúng ta có thể tham gia cuộc chiến với ác thần, để được Ôn Cứu Độ cho chính mình và cho tha nhân.

Chắc hẳn có lúc, ai đó cũng cảm thấy rất bất bình mỗi lần nghe đọc Tin Mừng Thánh Mathêu về chuyện Chúa Giêsu bị ma quỷ cám dỗ sau khi chay tịnh 40 ngày trong sa mạc (x. Mt 4, 1-10). Sao Ngôi Hai Thiên Chúa lại để ác thần thao túng, điều khiển như vậy ? Nhưng, nhờ ánh sáng Mùa Chay, chúng ta mới hiểu được rằng vì thương yêu chúng ta, Đức Kitô đã mặc lấy thân xác của chúng ta, thân xác chất đầy tội lỗi của chúng ta mà Ngài đã ăn chay trong chốn hoang địa. Cũng chính vì khoác lấy thân xác tội lỗi của chúng ta mà Ngài đã chấp nhận thay thế vị trí của chúng ta để chiến đấu với ác thần và đã toàn thắng (x. Ga 16, 33). Vì thế, theo chân Ngài, trở nên giống Ngài và với Ôn Sủng Ngài ban, chúng ta chắc chắn sẽ thắng trận. Và đó cũng là lý do của niềm vui Mùa Chay.

Để giúp chúng ta « sống Mùa Chay », Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã triển khai, trong sứ điệp Mùa Chay năm nay, một câu trong Thư gửi tín hữu Do Thái : « Chúng ta hãy để ý đến nhau, làm sao cho người này thúc đẩy người kia sống yêu thương và làm những việc tốt lành » (Dt 10, 24). Nằm gọn trong câu này là ba hành động căn bản của người Công Giáo nói chung và người cursillista nói riêng. Thứ nhất quan tâm đến tha nhân cả về mặt vật chất, tinh thần và thiêng liêng và coi sự quan tâm này là một trách nhiệm của mình đối với người anh em chúng ta. Tiếp theo là phải tạo sự hỗ tương giữa mình và người anh em để bổ túc, thúc đẩy nhau cùng hồi cải lỗi lầm và trở lại với Ôn Thánh Chúa. Và thứ ba là cùng anh em làm những việc ích thiện về mọi mặt cho người khác. Ba điều này có thể tóm gọn trong châm ngôn của Phong Trào Cursillo chúng ta « Một tay níu Chúa, một tay nắm lấy tha nhân ».

Để chuẩn bị tinh thần mừng Chúa Sống Lại và sống tốt Mùa Chay Thánh, mong rằng Quý Anh Chị tích cực tham gia cuộc Tĩnh Tâm Mùa Chay của Phong Trào sẽ được tổ chức vào ngày Thứ Bảy 03/03/2012 tại nhà thờ Saint Vincent de Paul, 92110 Clichy. Tháng 3 cũng là tháng kính Trái Tim Đức Mẹ và có lễ Kính Thánh Cả Giuse. Chúng ta hãy sốt sắng đền tạ Trái Tim Mẹ và khẩn xin Thánh Cả Giuse cầu bầu cho Đức Ông Linh Hưởng Giáo Phận và tất cả anh em tôn ngài làm Thánh Bổn Mạng.

Văn Phòng Điều Hành

MÙA CHAY CHIẾN ĐẤU VỚI ÁC THẦN



## TÌM HIỂU VỀ THẦN HỌC LIÊN ĐỐI ĐỨC TIN

Năm Liên đới Đức tin của Tổng giáo phận Paris và Giáo xứ Việt Nam tại Paris là cơ hội để cộng đoàn giáo xứ cùng tìm hiểu ý nghĩa thần học của liên đới đức tin.

• **Liên đới (連帶)** là muốn nhấn mạnh đến chiều kích Giáo hội và cộng đoàn của Đức tin (dimension ecclésiastique et communautaire de la vertu de foi). Vì vậy, trong *La foi comme vie communiquée*, ĐHY Henri de Lubac nói đến đức tin của Hội thánh (fides ecclesiastica) ;

• **Đức tin (德信)** : Tin (πιστις) được nói đến 244 lần trong Tân ước. Khi nói đến đức tin (vertu de foi) là muốn nói đến nhân đức đối thần (vertu théologique) hướng về Thiên Chúa. Thánh Phaolô nói đến nhân đức này trong các thánh thư, nhất là thư 1 gửi tín hữu Côrintô (1 Cr 13, 13).

Đức tin được nhận biết qua việc tuyên xưng đức tin trong cộng đoàn ; mỗi tín hữu trở thành một chi thể, một thành phần của dân Chúa trong lòng Giáo hội, được định nghĩa là cộng đoàn phổ quát, xây dựng trên đức tin (une communauté universelle fondée sur la foi).

Bí tích rửa tội chính là tuyên xưng đức tin, hay nói rộng ra là hình thức cơ bản của liên đới đức tin : người tân tòng trở thành một chi thể của Giáo hội : *Chỉ có một Chúa, chỉ có một đức tin, chỉ có một phép rửa.* (Ep 4,4). Ba điều “chỉ có” gắn bó khăng khít từ một Thiên Chúa. Nhờ phép rửa, ta chết đi cùng với việc tử nạn của Chúa Kitô và sống lại trong cuộc sống mới đời đời. Trong nghi thức tiếp nhận dự tòng, vị chủ tế hỏi ứng viên rửa tội :

**Chủ tế:** Ông (bà, anh, chị, em, con) xin gì cùng Hội Thánh Chúa ?

**Người chịu phép:** Thưa con xin Đức Tin.

**Chủ tế:** Đức Tin sinh ơn ích gì cho ông (bà, anh, chị, em, con) ?

**Người chịu phép:** Thưa Đức Tin đem lại cho con sự sống đời đời.

Nhờ phép thánh tẩy, chúng ta làm chứng cho đức tin. Phúc âm nói đến phép rửa bằng nước, vì nước là nguồn gốc sự sống. Trong Cựu ước, tàu Nô ê tiên báo ơn cứu độ. Việc người Do thái vượt qua biển Đỏ có nghĩa là sự sống chiến thắng điều xấu xa, từ nô lệ

đi tìm tự do, đến miền đất hứa. Với phép rửa ta, trở thành người mới, hướng đến sự sống vĩnh cửu : *Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, và làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.* (Mt 28,19).

Khi xúc dầu rửa tội, người tín hữu tham dự vào ba nhiệm vụ : tư tế (fonction sacerdotale), tiên tri (prophétique) và vương giả (royale) : *Anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người.* (1 Pr 2,9). Thánh Augustinô đã diễn giải thánh vịnh 26 về nhiệm vụ vương giả của vua David như sau: *Vua David lãnh nhận xúc dầu vương giả. Vào thời Cựu ước, David được xúc dầu và đón nhận vị vua và thượng tế, báo trước vị vua và thầy cả thượng tế là Đức Giêsu Kitô. Danh hiệu Kitô cực thánh là do chữ Hy Lạp χριστός (Christos) có nghĩa là đáng được xúc dầu. Chúng ta là chi thể của Ngài, chúng được xúc dầu giống như Ngài. Trong Cựu ước chỉ có hai nhân vật được xúc dầu thánh. Trong tân ước, tất cả các tín hữu đều được xúc dầu (christi).*

• **Nhiệm vụ tư tế (office sacerdotal)** mời gọi tín hữu hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa. *Đó là cách thức xưng hợp để anh em thờ phượng Người.* (Rm 12,1). Cơ sở thần học tông đồ giáo dân chính là việc tham dự vào chức vụ tư tế của Chúa Kitô : *Đức Giêsu là Sứ giả, là Thượng tế, là Trung gian cho chúng ta tuyên xưng đức tin.* (Dt 3,1). Tân ước minh chứng Hội thánh và mỗi chi thể tham dự vào chức vụ tư tế của Đức Kitô cũng như các nhiệm vụ khác (tiên tri, vương giả). Hiến chế *Ánh sáng muôn dân (Lumen gentium)* đã nhắc lại giáo huấn của thánh Phaolô :

- *Không có chia rẽ trong thân thể, trái lại các bộ phận đều lo lắng cho nhau. nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận đều đau. nếu một bộ phận nào được vẻ vang, thì mọi bộ phận cũng vui chung.* (1 Cr 12,25-26)

- *Tôi đã trở nên người phục vụ Hội thánh, theo kế hoạch Thiên Chúa đã ủy thác cho tôi : tôi phải rao giảng lời của Người cho trọn vẹn.* (Cl 1,25)

• **Nhiệm vụ tiên tri** của tín hữu (office prophétique des fidèles) là làm chứng cho đức tin từ lời nói đến việc làm trong cuộc sống. Tiên tri do tiếng Hy Lạp

# HÀNH HƯƠNG TRONG ÂN SÙNG

προφήτης có nghĩa là giảng viên. Trong liên đới đức tin, người tín hữu hiệp nhất với Đức Kitô là “vị ngôn sứ vĩ đại” (Lc 7,16), làm chứng việc Đức Kitô sống lại : *Ta sẽ đổ Thần khí ta trên hết thấy người phàm, con trai con gái các người sẽ trở thành ngôn sứ.* (CV 2,17). Mỗi người đều được mời gọi để phát huy lời hằng sống trong cuộc sống thường nhật, trong gia đình, ngoài xã hội.

• **Nhiệm vụ vương giả** (office royal) : Người tín hữu được mời gọi thông phần vào nhiệm vụ vương giả để mở mang Nước Chúa : *Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương quốc dọn sẵn cho các người ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các người đã cho ăn ; Ta khát, các người đã cho uống ; Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước ; Ta trần truồng, các người đã cho mặc ; Ta đau yếu, các người đã thăm viếng ; Ta ngồi tù, các người đến hỏi han.* (Mt 25,34-36). *Ta bảo thật các người : mỗi lần các người không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất ở đây, là các người đã không làm cho chính ta vậy.* (Mt 26,45). Để làm tròn nhiệm vụ vương giả, trước hết người tín hữu là người có tinh thần trách nhiệm với anh em, với cộng đoàn.

Liên đới Đức tin là thực tại hóa đức tin trong các sinh hoạt mục vụ của cộng đoàn. Trong năm Liên đới Đức tin, Giáo Xứ Việt Nam tại Paris mời gọi mỗi tín hữu suy niệm và thực hiện giáo huấn của thánh Phaolô : *Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả.* (1 Cr 13,7). *Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến.* (1 Cr 13,13). Vì vậy, ngoài ba nhiệm vụ tư tế, tiên tri và vương giả, mục vụ liên đới đức tin của Giáo xứ còn chú trọng đến việc thể hiện các nhân đức đối thần : tin, cậy, mến trong sinh hoạt cộng đoàn, qua một số công việc bác ái chung.

Giáo xứ,  
Chúa nhật 19 tháng 2 năm 2012

Lê Đình Thông ■

**Ý nghĩa Hành hương:** Khác hẳn với những đại hội vui nhộn như carnival hoặc cuộc du lịch tổ chức cho một nhóm người đi tham quan, đổi gió... Hành hương đối với người công giáo là một cuộc hành trình đức tin tại những nơi có di tích thánh, ý nghĩa đặc biệt hướng về Chúa và Đức Mẹ hoặc các Thánh, gọi là Thánh Địa đã trở thành nơi kính viếng linh thiêng quan trọng cho mọi giới đến hành hương không phân biệt tôn giáo.

Trong Cựu Ước, trên núi Sinai là nơi đầu tiên Thiên Chúa đã hiện ra với ông Môisê. Họ thường theo ông Môisê lên núi này để cầu nguyện, ăn chay sám hối và tạ ơn. Kể từ thế kỷ thứ 19-20 có thêm những địa điểm cổ truyền nhất của người công giáo nhắm tới là Thánh Địa ở Palestin: nơi Thánh Gia của Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria và Thánh Giuse đã sinh sống ở Bethléem, Nazareth, Jérusalem...Thứ đến là Toà Thánh Vatican (Roma), nơi có phần mộ các Thánh Tông Đồ và các cố Giáo Hoàng mà các ngài đã đóng vai đại diện Thiên Chúa tại trần thế.

Hiện nay có thêm những trung tâm hành hương như: Đền thờ **Đức Mẹ La Vang** (1789) và **Đức Mẹ Trà Kiệu** (1885) tại Việt Nam - **Đức Mẹ Lộ Đức** (1858) tại Pháp - **Đức Mẹ Fatima** (1917) tại Bồ Đào Nha là những nơi quen thuộc nhất - Đền thờ **Đức Mẹ Altötting** (1228) và **Đức Mẹ Kevelaer** (1642) tại Đức Quốc - **Đức Mẹ Einsiedel** tại Thụy Sĩ - **Đức Mẹ Beauraing** và **Đức Mẹ Banneux** tại Bỉ - Đền thờ **Đức Mẹ Lôrêto** tại Ý.

Giáo lý dạy chúng ta rằng: Tín hữu trung thành phải làm tròn bổn phận thờ phượng và luôn theo đuổi một đời sống thánh thiện với đức tin vững mạnh. Thánh Phaolô tông đồ đã chỉ dạy một bí quyết nữa mà tác giả đã lập lại hơn một lần trong bài trước rồi, lý do lập lại để áp dụng trong mọi hoàn cảnh, nhất là vào dịp '*Năm liên đới đức tin*', vì bí quyết này sẽ đưa nhân loại đến gần với Thiên Chúa hơn: Đức tin phải trở nên sống động và bám rễ sâu và xây dựng đời mình trên nền tảng là Đức Kitô...(Cl 2, 7) để được nẩy mầm và sinh nhiều hoa trái tươi tốt trong việc thi hành Lời Chúa truyền dạy: "**Với sức mạnh Thần Khí, các con sẽ trở thành chứng nhân của Thầy.**" (Cv 1,8)

Lời Chúa kể trên đã nhắc nhở cho các anh chị cursillista trong khoá thụ huấn ba ngày; nhất là vào ngày cuối cùng chúng ta đã xếp hàng bước lên nhận sự-vụ-lệnh và hứa chuyển đạt những lời của Thầy Chí Thánh trong mọi môi trường kể từ ngày thứ tư. Không phải ai cũng được ban sứ mệnh này, vì đó là một **ơn gọi** khác với **ân sùng**. Ân sùng ví như một thác nước tinh yêu Thiên Chúa tuôn chảy không ngừng xuống tất cả các tội tớ đều xứng đáng lãnh nhận từ ân sùng này đến ân sùng khác nhất là trong những cuộc hành hương tập thể hoặc với gia đình. Tại Lộ Đức đã có những người được Đức Mẹ cho khỏi bệnh nan giải vì niềm tin (Mt 8, 13), hoặc những ơn khác v.v. . Nói như vậy, không có nghĩa là những người thiếu điều kiện đi hành hương thì không được ân sùng. Nhưng để lãnh nhận món '*quà tặng không*' cho những ai có hoặc đang đi tìm đức tin, cần phải gõ cửa thì sẽ được mở (Mt 7, 8) chứ không hoàn toàn bị lệ thuộc vào thời gian,

nơi chốn để hành hương. Những ai đã tham dự rồi sẽ thấy giá trị của cuộc hành hương như thế nào. Đa số những khách đến thánh địa hầu như họ đã quên hẳn đời sống trần tục để tập trung tinh thần vào sự linh thiêng trong thánh lễ, nghe giảng, chia sẻ, cầu nguyện, rước kiệu, lần chuỗi, viếng đền thánh giá. . . rồi cầu xin Chúa, Mẹ một điều riêng mà họ đã được nhậm lời, đem đến một kết quả mà ta có thể coi đó như một cuộc **'hành hương trong ân sủng'**.

Người đã nhận ân sủng không quên bày tỏ cảm nghiệm mình sau khi hành hương về, đây là một hành động chứng tá của một tín hữu trung thành nhất là các cursillistas, xuất phát bằng lời phát biểu do từ hơi thở của nhịp tim trước hội nhóm; hoặc viết lại trên bản tin của phong trào một cách trung thực, không cần văn vẻ nhất là không tự đánh bóng. Việc làm này không dễ dàng vì Thần Khí sẽ không cầm tay mình như thầy đồ nho khi xưa cầm tay học trò uốn nắn, để tạo nên nét chấm phá tô thêm vẻ tuyệt mỹ. Nhưng chúng ta tin rằng nhờ sự quan phòng của Thần Khí sẽ giúp ta mạnh dạn tuyên xưng đức tin, vì thế ta chẳng có gì phải lo ngại. Nếu không muốn phát biểu, hoặc không muốn viết, ta có thể ủy quyền cho người khác ghi lại.

Lý do ấy, tác giả đã được các bà ủy quyền để trình thuật về ân sủng của Đức Mẹ đã ban cho ba bà trong dịp Đại Hội Ultreya và Hành Hương Fatima, của PT Cursillo tháng 4 năm 2008 như sau:

Để tỏ lòng sùng kính Đức Mẹ, 127 cursillistas việt nam từ Pháp, Đức, Thụy Sĩ và Bỉ đã đến tham dự Đại Hội Ultreya Âu Châu tại Fatima nước Bồ Đào Nha, là một dịp gặp gỡ trên 1.000 cursillistas người âu châu khác từ Tây Ban Nha, Anh, Đức, Ý và người bản xứ cũng đến trong thời điểm từ ngày 11 đến 15/4/2008. Đây là một cuộc hội ngộ hiếm có. (xin xem sổ tay của GS Lê Đình Thông và bài phóng sự của chị Đỗ Hiền Thực, trong bản tin PT số 130 để rõ chi tiết)

### **Hiện tượng đã xảy ra với ba bà, trong lúc từ giã Đức Mẹ Fatima.**

Chúng tôi đã được tham dự đại hội Ultreya và hành hương cùng với 127 anh chị Cursillistas kể trên. Thay vì mua vé máy bay thẳng từ miền Tây Nam Pháp đến Lisbon, chúng tôi đã vượt trên một ngàn cây số lên Paris đoàn tụ với Phong Trào để đi khứ hồi cùng chuyến bay.

Hôm ấy là ngày cuối cùng, 15/4/2008 mọi người mang hành lý xuống quầy Réception để trả chìa khóa phòng, điểm danh và đợi xe ca đưa ra phi trường trở về Paris. Từ khách sạn SANTO AMARO, rua Francisco Marto đến Quảng Trường không xa mấy, đi bộ khoảng 7 phút thôi, nhưng không ai dám rời khỏi khách sạn lúc này. Vì nếu ra Quảng Trường lỡ xe tới thì không chạy kịp nên ba bà rủ nhau xuống nhà nguyện dưới hầm (-1) để từ giã Đức Mẹ. Trong nhà nguyện này khá rộng chia làm hai cánh theo hình chữ 'L' hai hướng nhìn về một góc là bàn thánh; nơi đây vừa để hội họp và dâng thánh lễ, ngay

chạ bàn thánh có đặt tượng ĐM Fatima. Ba bà yên trí quỳ gối chăm chú lần chuỗi trước tượng Mẹ một cách nghiêm trang, khi nào xe tới sẽ có người gọi lên.

Năm chục kinh vừa dứt, bà Nguyễn Xuân Cần rủ hai bà Bùi Thành Nhan và Hoàng Trung Thượng đứng dậy tiến lại gần tượng Đức Mẹ để chiêm ngưỡng lần cuối trước khi từ giã, mắt người nào cũng đỏ hoe và ướt lệ vì mỗi bà đều có sự xúc động riêng.

- Bà Cần đưa tay vừa vuốt chân tượng Mẹ và nói : " Đức Mẹ đẹp quá ! "

- Hai bà Nhan và Thượng cũng làm theo bà Cần, vuốt chân Mẹ như muốn ca tụng và quỳ lạy riêng tư nào đó nhưng còn do dự chưa nói ra, thì bà Thượng phát biểu trước: " Em thấy mặt Đức Mẹ tươi đẹp, hồng hào như da mặt của một trẻ em (bébé) và Mẹ còn mỉm cười nữa."

- Hai bà Cần và Nhan đồng thanh trả lời : "Tôi cũng thấy y như vậy, nhưng không dám phát biểu." Thế là ba bà đều oà lên khóc vì sung sướng!

Chạy vội lên lầu, các bà tìm gạt Đức ông Vinh để trình lại hiện tượng ấy, thì Đ/ô nói rằng: "*Như vậy là Đức Mẹ đã nhậm lời các bà rồi.*"

Hiện tượng kể trên, đã làm cho ba bà nhận thấy chuyển hành hương này thật xứng đáng, với ân sủng chan chứa tuyệt vời, không biết đến bao giờ mới lại được trở lại thánh địa này. Nghĩ rằng Mẹ cũng đã ban cho mỗi người trong chuyến hành hương Ultreya này; mỗi người có thể được lãnh nhận một ơn khác nhau, không nhiều thì ít, có người được ban tức thời, có người lãnh nhận sau khi về nhà, có người khô khan đã trở nên siêng năng và đức tin đã trở lại với họ, có người đã từ bỏ được tội lỗi ...

Xe ca lăn bánh, đưa các cursillistas ra phi trường Lisbon, tất cả ai cũng hài lòng chuyến hành hương lịch sử này và cảm như quá ngắn ngủi, vẫn còn để lại một sự lưu luyến với Mẹ FATIMA. Nhất là ba bà đã nhận lấy hình ảnh vui tươi của Đức Mẹ để mang niềm vui hiện trên gương mặt của mình suốt thời gian ngồi trên xe ca. Câu chuyện này kể lại mặc dù thời gian hành hương đã xa, nhưng đức tin vẫn gắn gũi và khắc sâu kỷ niệm trong lòng mỗi người. Vì không có dịp thuận tiện nào để phát biểu nên đã ủy quyền cho người khác viết thay thế kể lại cuộc **'hành hương trong ân sủng'** này.

(JB/HTT#8) ■

# NHỮNG CÁI NHÌN MỚI VỀ TÔN GIÁO



Cơ Đốc giáo - Do-Thái - Ấn giáo - Hồi giáo - Phật giáo - Thần đạo

Lm Mai Đức Vinh

*Hoài vọng nhỏ bé của tôi khi viết loạt bài này là muốn giúp mỗi người đứng vững trong niềm tin giữa một xã hội đầy rẫy những phức tạp, dù chỉ ở trong phạm vi tôn giáo'. Tình trạng phức tạp tôn giáo tàng ẩn dưới những quan niệm đẹp đẽ của thời đại: đa tôn giáo, đối thoại tôn giáo, liên đới tôn giáo, phát triển tôn giáo... đa văn hóa, giao lưu văn hóa ... con người tôn giáo, xã hội văn hóa ... [...] Tôi muốn chúng ta có những cái nhìn tôn giáo khác với 'cái nhìn chúng ta thường có', mà tôi gọi là cái nhìn ngoại diện hay 'cái nhìn mới về tôn giáo'.*

Tiếp theo kì trước

## VII. CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ

Hiện có 2719 Tổ Chức Phi Chính Phủ (xin viết tắt : TCPCP, tiếng Pháp Organisations Non Gouvernementales: ONG) được Hội Đồng Kinh tế và Xã hội của Liên Hiệp Quốc (ONU) (Conseil économique et social de l'Onu: Ecosoc) chính thức thừa nhận. Vì thế, 2719 TCPCP này đều có Qui chế tư vấn được nhìn nhận, nhưng không có một cơ bản pháp lý nào cho phép họ tự xác định là TCPCP.

Hầu hết các TCPCP tại các nước Âu Mỹ đều bắt gốc từ môi trường và ảnh hưởng kitô giáo. Các TCPCP thường liên hệ gần kề với một tôn giáo hay giữ nguyên cơ chế thế tục (statut laïc). Hiện nay có 162 tổ chức Caritas quốc tế như Ủy Ban Công Giáo chống đói và lo phát triển (Comité catholique contre la faim et pour le développement: CCFD) là một dịch vụ của Giáo Hội Công Giáo, trong khi tổ chức Emmaus được Abbé Pierre thành lập năm 1950 tại Pháp, trước khi bành trướng trên nhiều nước, là một tổ chức thế tục.

Gợi hứng từ tinh thần kitô giáo trong các nước la tinh, phong trào nhân bản của thế giới Anglo-saxon lại luôn dựa trên các giáo hội tin lành. Bên cạnh tổ chức Armée du Salut (Đoàn quân Cứu Độ) có mặt trên một trăm quốc gia với danh nghĩa 'Tổ Chức Phi Chính Phủ' Đức quốc, Anh quốc và Hoa Kỳ: Tất cả có một đường lối chung là 'thực hiện cụ thể tinh thần liên đới quốc tế'.

Trong thực hành, các hoạt động của TCPCP kitô chủ trương không 'mời gọi, quyến rũ' ai vào đạo Kitô. Đó là trường hợp của mạng lưới hoa kỳ World Vision (Bối cảnh thế giới), một trong TCPCP lớn mạnh nhất trên thế giới. Những TCPCP rất hiệu lực trong việc cứu trợ những người lâm cơn cùng khổ không phân biệt tôn giáo, chủng tộc và lứa tuổi... Tuy nhiên từ mấy năm nay, các phong trào 'truyền giáo' thường liên kết với các Giáo Hội Tin Mừng (Églises Évangéliques) vùng bắc Mỹ châu hay Á châu. Họ lợi dụng bình phong nhân đạo để phát động những chiến dịch Phúc Âm hóa trong các nước Miền Nam (Pays du Sud). Hành động này gây nhiều chấn động, đặc biệt trong các nước hồi giáo.

Những mạng lưới nhân đạo hồi giáo chính yếu chỉ phục vụ các tín hữu hồi giáo, cũng trở thành đối tượng hoài nghi. Bên cạnh những TCPCP hùng mạnh đã được nhìn nhận như Cứu trợ Hồi giáo (Secours Islamique), các TCPCP hồi giáo cỡ nhỏ, sau biến cố phá hoại ngày 11.09.2001, đã bị tố cáo là liên hệ tài chánh với các tổ chức khủng bố.

Xét về ngân khoản thì mạng lưới hoa kỳ World Vision cho biết tài khoản năm 2006 như sau:

- **Ngân khoản chung là 1.512 triệu euros:** - cứu trợ những người gặp khốn cùng : 100 triệu euros, - số quốc gia được cứu trợ: 102 nước (ngoài số cứu trợ của hồi giáo), - nhân viên làm việc trả lương 23 ngàn người.
- **Những quốc gia được giúp trên 10 triệu euros:** Việt Nam, Perou, Côte d'Ivoire, Togo, Congo, Rwanda, Senegal, Maroc, Ukraine, Russie, Ấn Độ.
- **Những quốc gia được giúp từ 5 đến 10 triệu euros :** Brésil, Haiti, Guatemala, Colombia, Cambodge, Sri Lanka, Ai Cập, Cameroun, Ethiopie, Soudan, Tchad, Benin, Burkina, Mali, Mauritanie, Jerusalem, Liban, Pakistan, Bielorussie.
- **Những quốc gia được giúp từ 1 đến 5 triệu:** Kenya, Niger, Guinée, Cap Vert, Afghanistan, Tunisie .....
- **Những quốc gia được cơ quan cứu trợ hồi giáo giúp:** Mali, Soudan, Somalie, Malawi, Algérie, Bosnie, Tchécônie, Albanie, Afghanistan, Pakistan, Bangladesh.

Trái với những TCPCP cỡ lớn chuyên giúp đỡ 'cấp thời nhân đạo' như Médecins sans frontières (gốc Pháp), Oxfam (gốc Anh), Care (gốc Mỹ), các TCPCP kitô giáo một cách chung lại chuyên tâm lo việc phát triển và nhân quyền. Những tổ chức này dựa vào nhiều cơ sở địa phương (xứ đạo, giáo phận, dòng tu...) để mở rộng biên giới hoạt động và thu lượm được nhiều kết quả tốt. Điển hình là vụ động đất - thủy triều (tsunami) Indonésie tháng 11. 2004 và vụ động đất Haiti 2010.

## VIII. BÀN ĐỒ CỦA NHỮNG CUỘC DI DÂN LỚN TRONG LỊCH SỬ.

Theo tài liệu của Liên Hiệp Quốc (ONU) thì đã có 214

## BƯỚC VÀO VƯỜN CÂY ĂN TRÁI CỦA THÁNH KINH

**Lời giới thiệu :** Từ ngày 24/11/2011 tới ngày 05/02/2012, Giáo phận Orléans chúng tôi tổ chức hơn 2 tháng học hỏi về Thánh Kinh (Internet: [www.expobible-orleans.com](http://www.expobible-orleans.com), điện thư : [expobible.orleans@gmail.com](mailto:expobible.orleans@gmail.com)). Chủ đề : Thánh Kinh, KHO TÀNG CHUNG CỦA NHÂN LOẠI, thuộc rất nhiều khía cạnh (hội họa, các bức họa, du hành qua các vùng đất của Thánh Kinh, truyện cổ có nhạc, Thánh Kinh trong âm nhạc của nhạc sư J.Bach, Thánh Kinh dưới lăng kính của khoa Khảo cổ, đọc Thánh Kinh trong ngày, Sách Sáng Thế (1-11) kể lại cho con cháu, dịch Thánh Kinh tuy vẫn tôn trọng bản văn, Khả tín tính của Thánh Kinh, kịch bản : Cuộc hồi hương của tổ phụ Maisen...). Không có khả năng đi vào lãnh vực chuyên môn, chúng tôi chỉ xin trình bày cùng anh chị em Cursillitas ba đề tài vắn vỏi, dung dị.

*Bài 1 : Bước vào vườn cây ăn trái của Thánh Kinh,*

*Bài 2 : Vài động vật trong Thánh Kinh.*

*Bài 3 : Đọc Thánh Kinh với tinh thần và phương pháp nào ?*

Đoàn Quốc Khánh, Cursillitas khóa 30



Trong cuốn Thánh Kinh Giêrusalem (ấn bản 1983), chúng ta bắt gặp hơn 100 loại cây. Các loại cây này được xếp theo từng chủ đề, từng biểu tượng. Sau đây, chúng tôi xin trình bày một số loại tiêu biểu, có thêm tiếng Pháp, Do Thái hay Hy Lạp, và danh từ khoa học (dĩ nhiên có cả tiếng Việt thân thương của chúng ta nữa).

### 1/ Loại cây sinh hoa trái

**CÂY VẢ (Ficus carica):** Cây vả là một trong ba biểu tượng lớn trong Thánh Kinh, cùng với cây cảm lăm (Olivier, biểu tượng của hoà bình) và cây nho. Cây vả được trích dẫn 50 lần. Cành lá là biểu tượng của hưng thịnh và hòa bình (sách các Vua, cuốn I, 5,5). Cây vả có cho hoa trái, nếu không, chính Chúa đã chúc dữ (Marcô 11,20).

**CÂY CẢM LĂM (Olivier, Olea europea):** Ngay từ những đoạn đầu của sách Sáng Thế, một nhánh cây cảm lăm còn tươi đã được chim bồ câu mang cho ông Noe (Sáng Thế 8,11). Nhánh cây này luôn là biểu hiệu của hoà bình. Cây cảm lăm được trồng đối diện với thành Giêrusalem trên núi Olivier.

**CÂY LỰU (Grenadier, Punica granatum):** Sách Diễm tình ca (6,7) đã ca ngợi vẻ đẹp của nàng ' má đỏ hây hây màu thạch lựu thấp thoáng sau bức mạng the '.

**CÂY NHO (Vitis vitifera):** chữ cây nho

triệu dân di tản quốc tế, mà thành phần căn tính của họ là văn hóa và tôn giáo. Quả vậy, trong dòng lịch sử, những đưng độ dưới mọi hình thức, cách riêng là nguyên nhân tôn giáo đã gây nên những cuộc di dân cưỡng bách. Chẳng hạn với phong trào Canh tân vào thế kỷ XVI, 300 ngàn người pháp theo tin lành Calvin (huguenots) đã phải tỵ nạn qua các xứ của các lãnh chúa theo phái canh tân tại các nước Anh, Áo, Đức, Hà lan. Để trốn thoát những cuộc bách hại của vua anh Jacques I, các tín hữu hành hương tại Mayflower phải vội vã đáp tàu trốn qua Tân Thế Giới năm 1620 và chính họ lập nghiệp đặt nền tảng cho nước Mỹ ngày nay. Cũng vì để trốn những cuộc bách hại bắt đầu từ cuối thế kỷ XIX, người Do Thái sống tại Âu châu đã phải tạo nên một cuộc di tản lớn qua Hoa Kỳ. Rồi kể từ năm 1948, họ trở về đất Do Thái, nối kết với người Do Thái lập cư tại các nước Ả rập. Cùng năm 1948, nước Ấn Độ chia làm hai, phần Ấn Độ trở thành nước Ấn giáo và phần Pakistan trở thành nước hồi giáo. Nhân vụ chia đôi này, 17 triệu dân Ấn phải di tản theo tôn giáo của mình.

Nếu những cuộc bách hại tôn giáo vẫn còn đó, thì còn nhiều động lực to lớn khác khiến hàng triệu triệu người phải di tản hay tỵ nạn: động lực chính trị, kinh tế, việc làm, sức thu hút của nếp sống Tây phương, chiến tranh chủng tộc và bộ lạc, nạn đói kém vì khí hậu không thuận lợi cho mùa màng...

Làn sóng di dân vũ bão đã làm mất quân bình vừa của quốc gia nguyên quán vừa của quốc gia tiếp đón. Chẳng hạn nước Việt Nam, từ năm 1975, mấy triệu dân phải bỏ nước ra đi tìm tự do tôn giáo, tự do sinh sống... tại nhiều nước trên thế giới, đã khiến nước Việt Nam mất đi 'bao nhiêu chất xám trí thức và kinh tế...' mà tới nay chưa lấy lại được thế quân bình. Thật uổng cho quốc gia nguyên quán! Theo tài liệu của Liên Hiệp Quốc năm 2006, những tiểu quốc nằm quanh Vịnh Ba Tư đón nhận nhiều nhất 'kiều cư muốn tìm công ăn việc làm'. Tài liệu cho biết dân ngoại quốc chiếm 25% dân số của Oman và Arabie Saoudite, 62% dân số của Koweit, 71% dân số của các Émirats Arabes và 78% dân số của Qatar. Tuy cần người làm việc đặc biệt trong 'ngành dầu hỏa', các nước này không khỏi 'mất quân bình' khi sự hiện diện của dân ngoại quốc đông đảo như vậy. Chúng ta không quên rằng đây là những nước hồi giáo rất ngặt nghèo về 'quyền tự do tôn giáo'.

Trong những thập niên 1960-1970: chính sách đồng hóa (assimilation) bắt buộc người nhập cư phải xóa bỏ (labula rasa) văn hóa của họ, tôn giáo của họ, đang khi chính họ mong ước được sống căn tính văn hóa của họ, bảo toàn căn tính đức tin của họ... Sang thập niên 1970-1980: một khi đã chuyển đổi chỗ đứng dân sự, người nhập quốc tịch phải tranh đấu sự bình đẳng về quyền lợi chính trị và xã hội. Những biến chuyển trên mở cửa cho một thập niên mới, 1990-2000: tranh đấu chống bất công, bất bình đẳng, chống kỳ thị, đòi hỏi sự đối thoại với các nhóm kiều cư, đặc biệt với hồi giáo ...

Ngày nay, hơn các bậc đàn anh trước họ, giới trẻ kiều cư nối kết lại với căn tính tôn giáo và văn hóa của họ, họ mong ước được nhìn nhận và được tự do sống theo niềm tin và văn hóa của họ. Sự hiện diện đông đảo của họ đặt ra cho xã hội hôm nay 'vấn đề phải chung sống'. Các tôn giáo và các tổ chức bác ái giữ một vai trò rất quan trọng trong việc cơ cấu hóa những tình trạng di dân này (diasporas). Bản bá cáo của Liên Hiệp Quốc mang tựa đề 'Di dân để thay thế' (Migration de remplacement) ra tháng 3. 2000 khẳng định rằng: 'Âu châu phải cần đến từ 47 triệu người di tản từ nay đến 2050'.

(còn tiếp)

(gèfen) được nói tới 57 lần trong Thánh Kinh, vườn nho được trồng (kérem) cả thầy là 87 lần, rượu nho lên men (yaïn) 114 lần. Trong rất nhiều biểu tượng thì Thiên Chúa là Người trồng nho, Chúa Giêsu là Thân nho, các môn đệ là cành nho (Gioan 15,1-8) .

**CÂY HƯƠNG NAM** miền Li-Băng (có vị dịch là cây Bá Hương) (Cedrus Libani). Cây này luôn luôn là biểu hiện của xứ Li-Băng, một trong những vùng biển động và sóng ngầm đe dọa đại dương nhân loại. Cây Hương Nam được trích dẫn 72 lần. Sau đó còn được sử dụng xây thành Giêrusalem (Sách các vua, I , 5-20...)

**CÂY SÒI** (Quercus ithaburensis): tiếng Do thái là allon hay élah. El hay Al đều có nghĩa là Thiên Chúa . Allah là trong ngôn ngữ Ả-rập. Ngành cây sồi có thể cao tới 25 m và bề ngang cũng dài lắm. Cây này có thể thọ tới 300-500 năm. Cây sồi tại Mambré gần suối Hébron , nơi có phần mộ của Tổ phụ Abram và Sarah, nổi danh vì có sự xuất hiện của ba sứ thần của Thiên Chúa, tới loan tin sự chào đời của tổ phụ Isaac (Sáng thế 25,9)

2/ Ngũ cốc : lúa đại mạch (Orge,Hordeum vulgare). Đây là loại ngũ cốc đầu tiên theo truyền thống Ai Cập. Lúa Đại mạch được trích dẫn hơn 30 lần trong Cựu Ước và 3 lần trong Tân Ước. Chúng ta dùng làm bánh trắng không dậy men (bản Giêrusalem dịch là sách Judges, chúng tôi dịch là sách Thủ lãnh. Khó thật (Sách Thủ Lãnh 7,13).Các chiếc bánh của Tin Mừng đều làm bằng lúa mạch (Gioan 6,9 và 13).

- Một rau trái nữa là biển đậu (Lentille) (Lens culinaris). Người Ai Cập dùng loại đậu này từ bao năm trước Công nguyên. Còn trong Thánh Kinh thì chắc hẳn ai nấy còn nhớ đĩa đậu mà ông Jacob đã biếu ông Esau để dành lấy quyền trưởng nam (Sáng thế 25,34).

- Một loại gia vị thường dùng là Tương Hột Cải (Moutarde: Sénevé, Brassica nigra, tiếng Hy Lạp là Sina-pis). Tại vùng Địa Trung Hải, loại cải có hoa vàng này mọc lên khá cao, chim trời đậu xuống cũng dễ dàng. Hạt tương cải này thường tượng trưng cho những gì gần như vô hình, hình ảnh của niềm tin (Marcô 4,30 và 32; Matthêu 17,20)

- Hoa Huệ Lis ( liliium candidum) : Đây là loại hoa huệ trắng thường gặp, biểu tượng của sắc đẹp (Diễm tinh ca 5,13). Biểu tượng của người trinh nữ, vì hình thái tinh khiết và sắc trắng tinh tuyền.

- Cây chỉ thảo, vỏ cây dùng làm giấy (Papyrus, Cypereus papyrus) : mọc bên bờ nước, gần giống cói và sậy. Trong những vùng xứ nóng, cây chỉ thảo mọc rất cao, thân cây dùng làm thúng, dõ. Đây là một loại thúng trát thêm nhựa thông và chất thạch não chung quanh. Thế nên Công chúa Ai cập mới bỏ tổ phụ Maisen vào và buông trôi (Xuất hành 2,3). Còn lá cây chỉ thảo thì dính lại với nhau và cuốn chung quanh những ống tròn nhằm tạo ra những trục giấy. Mỗi trục giấy tạo thành một cuốn sách, tiếng Hy Lạp là bublos, nguyên do của chữ Bible (Thánh Kinh).

### 3/ Hương liệu, nhựa thơm và hương phẩm

- Mộc dược (Myrrhe,Commiphora abyssina): Mộc dược

là một loại hương phẩm hảo hạng, được Ba Vua mang tới để kính thờ lạy Hài nhi Giêsu (Matthêu 2,11). Ông Nicodêmô cũng dung mộc dược để ướp xác Chúa (Gioan 19,39).

- Cây tảo hương thơm (Oliban,Boswellia carteri): tinh chất do nhựa cây này tỏa ra được sử dụng làm trầm hương. Dùng trầm hương này hay phối hợp với các hương liệu khác, trầm hương này được tượng trưng cho kinh nguyện (Thánh Vịnh 141,2)

- Cam tùng (Nard, Nardostachys jatamansi): cây này rễ có nhiều sợi nhỏ, rất thơm và được dùng làm hương phẩm hảo hạng (Diễm tinh ca 1,12 và 4,14); Bà Maria cũng dùng dầu cam tùng cho Chúa tại Betania (Marcô 14,3 và Gioan 12,3)

**LỜI CUỐI BÀI I :** Cây cỏ, cây ăn trái, rau củ, hương liệu dĩ nhiên không giải thích Thánh Kinh, nhưng là những biểu tượng, hình ảnh, tượng trưng, vay mượn của thế giới thực vật. Thế giới thực vật mang cho chúng ta biết bao sứ điệp để lắng nghe và suy tưởng. Đại chúng thương nhủ chúng ta là phải ‘ tâm sự ‘ với các loài cây cỏ, nhưng trong Thánh Kinh cây cỏ hội thoại với con người. Chúng hội thoại với con người và Thiên Chúa .

Jean Paquereau

Duy Ân ĐQKhanh chuyển ý

**Chú thích :** Trong bài này, chúng tôi sử dụng rất nhiều từ điển của học giả Đào Duy Anh. Thiển nghĩ ông dịch các danh từ khoa học khá chính.

Về Thánh Kinh, chúng tôi áp dụng nhiều của bản dịch Thánh Kinh Giêrusalem (Ecole Biblique de Jérusalem). Quý anh chị em sẽ tìm gặp những kiện tương của trường này : LM Roland de Vaux, Les Institutions de l’Ancien Testament. LM Louis Joseph Lagrange, chuyên về Tân Ước, rất chuyên về phương pháp phê bình văn học. Sẽ có dịp trình bày với anh chị em, nhất là trong bài ba. Xin đón đọc bài 2 : **VÀI ĐỘNG VẬT TRONG Thánh Kinh** ■

## HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Văn phòng Điều Hành xin cùng hiệp lời cầu nguyện :

- Cụ Phêrô Đỗ Văn Trọng, thân sinh chị Đỗ Thị Tuyết Phượng (khoá 28), vừa qua đời ngày 15-02-2012, tại Grosszimmern - Đức quốc. Thọ 82 tuổi.
- Anh Phanxicô Nguyễn Vũ, con trai cursillista Thérèse Nguyễn Thị Phượng (khoá 2), vừa từ trần tháng 01-2012 tại Cergy.

Trong niềm tin vào Đức Kitô, chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện cho các linh hồn nguoi thân sớm được Người Cha Muôn Thuở đón vào Nước của Ngài.

**T**rước Giáng Sinh, có dịp đàm đạo với một người bản xứ. Dù đã mặc hai ba tầng quần áo, nhưng vẫn thấy lạnh, tôi khoanh hai tay trước ngực mong cơ thể ấm hơn.

Nhìn bầu trời u ám, tuyết đang rơi, gió lạnh từng cơn đem theo giá buốt khiến tôi mơ về những ngày mùa xuân nắng ấm, đó đây hoa lá rộ nở, những ngày hè ngập nắng, thảm xanh của cỏ cây trải rộng khắp thiên nhiên. Trở về với hiện cảnh trước mắt, tôi nói với ông: „Ồ, lạnh quá ! Dù sinh sống ở đây đã khá lâu, tôi vẫn chưa quen với giá lạnh. Mong rằng mùa Giáng Sinh này khô ráo và ấm áp hơn „. Ông nhìn trời tuyết đang rơi, tôi thấy ông muốn nói gì đó, nhưng có lẽ đang chọn lời. Tôi có cảm tưởng ông đang muốn bày tỏ ước mơ nhưng không muốn làm phật ý tôi nên không vội tỏ bày . „ Dạ, quả lạnh thật, nhưng sinh ra và lớn lên ở đây, chúng tôi đã phần nào quen với cái lạnh của mùa đông ; nói tới Mùa Giáng Sinh, phần nhiều người bản xứ, nhất là giới trẻ lại thích có một Mùa Giáng Sinh phủ đầy tuyết, họ bảo đó là một Mùa Giáng Sinh đẹp...“

Cổ nhân từng nói „ Bá nhân bá tính „, và quả như vậy. Chỉ có tôi với ông hàng xóm mà đã có những dị biệt về suy nghĩ, ước mơ, nói chi tới những dị biệt của tập thể. Có những dị biệt làm nên vẻ đẹp muôn màu, thì cũng không thiếu những dị biệt làm cản trở đồng thuận, gây xáo trộn, làm tan vỡ tập thể, và từ đó dẫn tới thảm họa khôn lường. Những bất ổn của thế giới hôm nay là hậu quả của tập thể thiếu đồng thuận đó !

Không thiếu những lần , những dịp tôi chẳng hài lòng về cách hành xử của con cháu, người thân...mà theo tầm nhìn của bản thân, tôi cho là bất hiểu, vô ơn, thành thân nhưng chưa thành nhân...Tôi bực bội, nản chán muốn co cụm lại tìm vào „ cõi vắng „ , với nghĩ suy bất cần đời, muốn lánh xa những người, theo suy nghĩ riêng mình, đã tạo cho tôi cái giá buốt như mùa đông trước mắt ! Chẳng phải chỉ có thế ! Nhiều khi ý tôi đưa ra, mà tôi cho rằng tôi dần thân vì tập thể, nhưng những dị biệt của người khác chặn lại. Tôi bực bội, chán nản, muốn bỏ cuộc, thôi thì mặc bay “Ta về ta tắm áo ta”, Lùi vào cõi vắng cho yên thân !

*“Ta đại ta tìm nơi vắng vẻ,  
Người khôn, người đến chốn lao xao”  
(Nguyễn Khuyến)*

Không gian trước mắt tôi co hẹp lại, bầu trời thấp xuống trước những cơn gió đang cuốn tuyết phủ ngập bầu trời tâm hồn. Tầm nhìn co ngắn lại, đầu tôi khó ngẩng cao khi tôi đang *bị động, bị chi phối* bởi những thử thách của môi trường!!!

*Xin “cho con là tình yêu  
Sưởi ấm bao tâm hồn  
Cho con là ánh sáng  
Giữa đời bao tăm tối  
Cho con là niềm tin  
Đem Chúa cho mọi người...”*

Bài thánh ca tôi mới nghe bỗng vọng lại như một hơi ấm, như giọt nắng lóe lên giữa bầu trời thấp đang đè

nặng tâm hồn . Chúa là một “nhà sư phạm “ tuyệt vời. Ngài thấy đã đến lúc đưa ủi an vào thử thách, dội ánh sáng vào vùng trời u tối để tôi không quy ngã.

Thử thách vẫn nhan nhản bao quanh tôi từ nhiều người nhiều phía, nhưng ơn

Ngài đã cho tôi nhìn ra cái mỏng giòn của bản thân, hướng tôi loại trừ cái tôi ngênh ngang để bám chặt lấy Chúa, và cho tôi ý thức sứ mạng của mình :” ***là tình yêu-sưởi ấm bao tâm hồn, là ánh sáng giữa đời bao tăm tối ; là niềm tin – đem Chúa cho mọi người...***”

Qua thật nhiều tình huống hành trình tôi đang đi, có mùa xuân thì cũng có thu tàn, đông giá ; có đường đi thênh thang , nhẵn phẳng thì cũng có giốc đá gồ ghề ... Nhưng tôi đã và vẫn vững tin rằng Chúa đang đồng hành, đang áp ủ chờ che bước chân tôi qua mọi cảnh huống . Niềm tin này , qua nhiều chuyển biến, nhất là những cảnh huống tôi tưởng mình ngã quy, Chúa lại nâng tôi lên. Đầu phải công tôi, đầu phải là niềm tin tôi tự sắm lấy. Cảm tạ Ngài, Chúa đã mở mắt tôi nhìn ra ân huệ của Ngài, niềm tin nâng tôi đứng lên ...Tất cả là bàn tay Cha diu dắt, tình Cha áp ủ.

Giữa muôn thử thách trải dài hành trình chứng nhân, thánh Phaolô cũng đã từng vững vàng đi tới trong niềm tin sắt đá vào bàn tay chở che của Thiên Chúa :

“ Có Chúa hộ phù, ai có thể chống lại chúng ta ”

“ Và, ***con trông cậy vào ơn thánh Chúa***” Lời khấn nguyện ngày ấy nhiều khi đã chìm vào quên lãng. Tôi quên rằng tôi thật mỏng giòn ! Những chuyện xảy ra thật nhỏ : một lời khen, một tiếng chê, một thái độ, một ý kiến không đồng thuận, không hợp ý tôi cũng từng khiến bước chân tôi khập khểnh, khiến mặt nước hồ tâm hồn tôi gợn sóng, khiến bầu trời trở nên “ thấp thật buồn “. Nhất nữa tôi đã quên, đã đánh mất diện mạo người chứng tá. Chính từ đó không còn nhìn ra, không ý thức vai trò, trách nhiệm cao cả Thầy đã trao gửi, và đang đợi chờ tôi hoàn tất: “ Đem Chúa đến với tha nhân, và đem tha nhân về với Chúa “, bất kể đó là đối tượng nào: con cái, bạn bè, đồng nghiệp, kẻ sang người hèn, người địa vị, kẻ thứ dân, cá nhân hay tập thể...Tất cả đều cần ánh sáng mặt trời , tất cả là những đối tượng đang đợi chờ “ tình yêu sưởi ấm, ánh sáng cho vùng tăm tối, niềm tin đem Chúa đến “

Tôi không thể, không được quên “ Nén Bạc Chủ Trao “cần sinh lợi, mà không phải co rút lại trong cái tâm tưởng : “Ta đại, ta tìm nơi vắng vẻ ”

Nhìn đàn chim sải cánh trên bầu trời xanh mênh mông đang hướng về chân trời tới điểm hẹn đẹp, tôi tự thấy đời mình chưa vẹn tròn ý nghĩa cuộc sống.

Lời trách móc của cụ Nguyễn- công- Trứ ngày nào như đang là lời nhắn gửi trách móc đến với bản thân tôi , mời gọi tôi suy nghĩ về ý nghĩa cuộc đời :

“Kiếp sau , xin chớ làm người,  
Làm cây thông đứng giữa trời mà reo !”

( Cây thông - Nguyễn công Trứ )

Duy-Bình ■



# ULTREYA VÀ SỰ QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI CON NGƯỜI

Chúng ta biết từ ngữ Ultreya có nghĩa là “tiến bước” hay “đi tới”. Đó là tiếng hô kích động mọi người hăng hái trong chuyến hành hương của giới trẻ Tây Ban Nha tiến đến Đền Thờ Thánh Giacôbê thành Compostela. Chúng tôi không muốn nhấn mạnh định nghĩa của Ultreya nhưng đúng hơn làm sáng tỏ “đặc tính sống động” của nó.

Trong nhiều trường hợp vài Cursillistas hỏi chúng tôi nên chia sẻ vào thời điểm nào trong Hội Ultreya. Nhiều lúc chúng tôi cũng hoang mang về câu hỏi này, nhưng sau khi suy nghĩ xa hơn chúng tôi mới nhận ra rằng điều họ ám chỉ ở đây là những sinh hoạt sau Ultreya -- như giải khát: uống cà-phê, ăn bánh ngọt, mạn đàm xã giao, v.v.

Hội Ultreya trong toàn bộ của nó là sự chia sẻ đời sống Kitô giáo. Từ điển ghi chia sẻ là sự hài hòa tốt đẹp giữa những người chia sẻ với nhau; là sống chung với nhau hoặc với kẻ khác trong sự hài hòa. Từ ngữ “hài hòa” thường áp dụng trong âm nhạc như nghệ thuật hòa âm để có được hợp âm. Điều này không có nghĩa là Hội Ultreya được đánh giá dựa theo âm nhạc hay các bài hát được chia sẻ. Hoàn toàn không phải thế! Thật ra, âm nhạc và các bài hát có làm sống động bầu khí của môi trường đó. Khi đọc đến đoạn cuối bài viết này, các bạn sẽ thấy phần này ăn khớp với phần còn lại như thế nào.

## Điều gì được chia sẻ trong Hội Ultreya?

Nếu Kitô giáo không được sống thì không thể được chia sẻ và nếu không chia sẻ được thì ta không thể sống Kitô giáo được. Chúng ta chia sẻ những gì chúng ta sống và sống những gì chúng ta chia sẻ. Đó là chia sẻ “trong sự hài hòa” đời sống Kitô hữu của ta với nhau, kết hợp với nhau trong thái độ “Là Kitô Hữu Đích Thực”. Chúng ta chia sẻ gì và như thế nào? Qua chứng từ về Chúa Kitô hiện diện rõ rệt trong thế giới nhỏ bé của ta “môi trường hàng ngày” sống do Chúa Kitô, với Chúa Kitô và trong Chúa Kitô.

## Thái độ “Là Kitô Hữu Đích Thực” có ý nghĩa gì?

Do bản năng con người phàm tục, chúng ta có khuynh hướng “làm việc này điều kia”, nhưng việc Chúa Kitô nhập thể vào đời sống và các hành động của ta, dẫn dắt ta đến cuộc sống Kitô hữu. Sự hiện diện linh động của Chúa Kitô trong đời sống chúng ta bảo đảm hướng đi đến với Cha chúng ta. Cho nên, khi kiểm thảo lương tâm, chúng ta hãy suy niệm về cách thức ta phản ứng trong những hoàn cảnh, tình huống và kinh nghiệm khác nhau có thể mâu thuẫn với cách chúng ta sống trong Chúa Kitô.

- Trong cuộc sống hôn nhân khi vợ chồng bất đồng ý kiến, tôi có đổ thêm dầu vào lửa chẳng? Hoặc tôi có làm chứng nhân cho sự phẫn đấu mà nhiều cuộc hôn nhân kiên trì giữ vững để vợ chồng tái hội ngộ trong tình yêu thương, thông cảm và hòa hợp?

- Là cha mẹ, chúng ta có giữ vai trò giáo dục chủ yếu cho con cái, không những trong thời niên thiếu của chúng mà cả trong các giai đoạn khác của cuộc sống của chúng nữa? Chúng ta có thông cảm chúng và chứng minh tình

thương dành cho chúng bằng hành động, lời nói và cử chỉ không? Chúa Kitô có phải là trung tâm điểm của gia đình chúng ta không và những lời như “Cha/Mẹ thương con”, “Hãy phó thác vào Chúa Kitô”, “Thánh Lễ”, “Hòa Giải”, v.v. có vang dội trong mái ấm gia đình chúng ta không? Tôi có trung thành với ơn gọi của tôi không?

- Hãy tưởng tượng những câu hỏi nào chúng ta có thể đặt ra cho chúng ta nếu chúng ta để Chúa Kitô hiện rõ rệt trong chúng ta tại nơi làm việc “với người xếp/boss” của ta, các đồng nghiệp, nhân viên, v. v... Chúng ta có tạo cho kẻ khác có lòng ước muốn tìm hiểu Chúa Kitô phản ánh trong hành động và chứng từ trong cuộc sống ta không?

- Cũng vậy, trong đời sống cá nhân trong tư cách là con cái, anh chị em trong gia đình, hay bạn hữu, hàng xóm láng giềng, v.v. Ta đọc loại sách báo nào? Đó có phải là những thứ mà người Kitô hữu nên đọc không? Ta nghe chương trình phát thanh và xem chương trình truyền hình nào? Đó có phải là những thứ Kitô hữu nên nghe và xem không? Ta đóng góp bằng cách nào để rọi sáng tất cả những thứ này khi nó xâm nhập gia đình ta qua phương tiện truyền thông gây tổn hại và làm hư xã hội ta?

Như đã đề cập ở trên, đây là một vài hoàn cảnh, tình huống và kinh nghiệm thông thường nhứt có thể mâu thuẫn với cách sống của chúng ta trong Chúa Kitô. Trong tất cả những thứ này chúng ta không tìm cách đánh giá ta đàng hoàng như thế nào, nhưng đúng hơn là để kiểm thảo xem ta có **thật sự để Chúa Kitô nhập thể trong chúng ta chẳng hầu chúng ta được thật sự trong sáng phản ánh Chúa Kitô trong mọi môi trường của chúng ta.**

Hãy phân tích tiến trình chúng ta sống Khóa Cursillo 3 Ngày. Tối thứ Năm, trong khi nghe bài giới thiệu của Khóa Trường chúng ta được yêu cầu mô tả 3 điều: mong ước, hiến dâng hoàn toàn và bác ái (Tình yêu thương). Khi mô tả 3 điều này, tất cả hành động “LÀM” trong suốt 3 ngày Khóa Học được cải đổi thành một kinh nghiệm sống chính sự Sùng Đạo, Học Đạo và Hành Đạo. Mỗi ngày chúng ta bắt đầu bằng kinh sáng và dâng mình. Hàng ngày chúng ta chia sẻ một bài nguyện gẫm, Thánh Lễ, thức ăn, các bài Rollos và chia sẻ trong Decurias (Hội Nhóm), ca hát, nghỉ ngơi, viết bản tóm lược và vẽ tranh về các bài Rollos trong ngày (đó là Ultreya). Những lần viếng Thánh Thể (từng cá nhân hay Decuria), kinh tối, lần hạt và kiểm thảo lương tâm đều giúp ta suy niệm về những gì xảy ra trong mỗi ngày. Chính sự tiếp xúc cá nhân với nhau cải đổi thái độ “LÀM” ấy thành thái độ sống và chia sẻ. Rồi chúng ta kết thúc Khóa Học bằng một nghi thức bế mạc (clausura), đó là Đại Ultreya hay “cuộc hội ngộ” và chia sẻ với cộng đồng Cursillo của chúng ta ở ngoài vào.

Bây giờ hãy phân tách và so sánh cuộc sống hàng ngày của chúng ta với Khóa Cursillo 3 Ngày. Có gì khác biệt chẳng? Trong thực tế, có một sự khác biệt giữa môi

trường của Khóa Học và môi trường của giai đoạn Hậu Cursillo. Trong Khóa 3 Ngày, chúng ta được đóng kín trong một mảnh đất nhỏ của thiên đàng, trong khi Hậu Cursillo của chúng ta bị những sự thể gian vây quanh; 2 môi trường rất khác nhau. Tuy nhiên, việc chúng ta sống và chia sẻ trong Hậu Cursillo không thể khác với sự chia sẻ trong Khóa 3 Ngày. Việc chia sẻ và sống không được thay đổi.

Nếu Khóa Cursillo 3 Ngày của chúng ta được đổi thành một Cursillo bất diệt thì chúng ta sẽ tiếp tục gắng sức đưa Chúa Kitô thực sự vào trong đời sống chúng ta. Là Kitô hữu và các hoạt động tông đồ đi đôi với nhau; "hành động" là hậu quả của "là gì". Thánh Augustinô đã nói một cách giản dị như sau: **"Hãy yêu mến Chúa đi rồi làm bất cứ cái gì bạn thích"**. Cũng giống như Thánh Phaolô trên đường đi Damascus "chúng ta để cho Chúa vật ngã xuống và chúng ta hỏi Người, "Lạy Chúa, con làm gì bây giờ?" Giống như trong Khóa Cursillo, chúng ta làm:

- Do Chúa Kitô -- đúng thế, ở sở làm, trong gia đình, trong cuộc sống xã hội, nơi hàng xóm láng giềng, và tại cộng đồng giáo xứ. Chúng ta phải ý thức rằng trong tất cả mọi sự chúng ta làm, đó là Chúa Kitô làm qua chúng ta và mọi việc đều tốt đẹp. Và có được như thế là do chính Chúa ra tay.

- Với Chúa Kitô -- bởi vì chính Người đã nói "không có Chúa chúng ta không làm được gì cả." và Người không làm chúng ta thất vọng. – "Thầy sẽ ở với các con luôn mãi, cho đến tận thế". Với Chúa chúng ta có thể vượt qua mọi sự và sẽ trở nên trong sáng phản ánh Chúa trong chúng ta.

- Trong Chúa Kitô -- Thánh Phaolô cũng đã nói, "Tôi sống song không phải là tôi sống, nhưng chính Chúa Kitô sống trong tôi." Sống trong ơn sủng của Chúa với sự dâng hiến hoàn toàn và sự rộng lượng của tình yêu (sống Khóa Cursillo 3 Ngày của chúng ta trong giai đoạn Hậu Cursillo).

Đó chính là Chúa sống trong ta và ta làm cho Chúa phản ánh rõ rệt trong mọi hành động của chúng ta.

Đây là công tác tông đồ. Đây là tất cả cuộc sống của chúng ta. Đây là cách chúng ta đưa Chúa Kitô vào trong thế giới nhỏ bé của chúng ta (các môi trường). với tất cả sự bất tiện, thất vọng, thất bại, v.v..., nhưng cũng với tất cả tình thương, sự hân hoan, tự do, xác tín, phó dâng, v.v... mà chúng ta phản ánh trong sự hiện hữu của chúng ta. Đó là sống trong ơn sủng (Chúa Kitô hiện diện trong ta) để chương trình của Chúa có thể trở thành hiện thực và thực thi Phúc Âm ngay trong sự hiện hữu của chính chúng ta.

**Đây là điều chúng ta chia sẻ trong Ultreya.** Hội Ultreya là chia sẻ và truyền đạt đức tin chung của chúng ta. Đây là đời sống của Kitô hữu hài hòa với cuộc sống ân sủng, làm sinh động cả cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Đó là sống cùng một bầu khí mà ta đã được sống trong Khóa Cursillo 3 Ngày, không hơn không kém.

Cũng thế, trong những tình huống của đời sống và thế giới nhỏ bé của chúng ta, Hội Ultreya là dịp cho chúng ta

gặp gỡ nhau một thời gian ngắn bởi vì chúng ta quá bận rộn trong cuộc sống. Chúng ta cần chuẩn bị chu đáo để chia sẻ đúng cách tại Ultreya. Thời gian chuẩn bị tối thiểu nhưng thật cần thiết. Chúng ta đừng quên tầm mức quan trọng dành cho chính "con người". [...]. Giống như trong ngày Thứ Năm của Khóa 3 Ngày, chúng ta không quen biết nhau trước, nhưng đến Chúa Nhật hình như chúng ta cảm thấy đã biết nhau từ lâu rồi. Và không những thế, chúng ta lại còn không muốn chia tay nhau nữa!

Chép lại từ Internet : <http://www.natl-cursillo.org>

## THÔNG BÁO CỦA BAN BÁO CHÍ

Ban báo chí xin mời gọi quý anh chị đóng góp cho những số sắp đến. Mọi thư từ bài viết xin gửi đến địa chỉ dưới đây : *qua email của ban biên tập (phương tiện tốt nhất)*

**cursillo.vn.auchau@gmail.com**

### ỦNG HỘ PHONG TRÁO

Chị Trương Thị Kim Hương	50.00 €
Chị Nguyễn Kim Thu	50.00 €
Chị Phạm Thị Quý	50.00 €
Chị Hubert Tuyết Lê	40.00 €
Chị Dương Văn Sy	30.00 €
Chị Bùi Thị Ninh	10.00 €
Chị Đào Kim Phượng	50.00 €
Anh Nguyễn Minh Châu	100.00 €
AC Chung Văn Quan	30.00 €
AC Huỳnh Công Thành + Mai	30.00 €
Chị Vilmont Thị Ty	30.00 €
Chị Phan Văn Vàng	30.00 €
AC Lê Ngọc Khoa	50.00 €
Chị Phạm Thanh Mai	50.00 €
Chị Đỗ Thực Hiền	100.00 €
Chị Baillot	20.00 €
Chị Labéribé Châu	20.00 €
Chị Nông Thị Khuê	30.00 €
Chị Lâm Thị Hoàng Cúc	50.00 €
Chị Đào Hiệp	50.00 €
Anh Đoàn Quốc Khánh	20.00 €
Chị Huỳnh Bá Thu Cúc	30.00 €
Anh Nguyễn Tấn Phước	50.00 €
AC Nguyễn Văn Chi Phêrô	50.00 €
Anh Boniface Hùng	50.00 €
Chị Maria Trần Thị Oanh	50.00 €
Chị Phương Anh	40.00 €
Chị Labéribé	20.00 €
Chị Baillot	20.00 €
Chị Nguyễn Thị Dung ( Bruxelles)	50.00 €

*Thời gian trôi qua đã  
mấy tuần rồi mà âm  
vang của niềm vui ngày  
ĩ mãi trong tôi. Nhất là*



*Tết Cursillo vẫn còn âm  
năm nay tôi được sống  
kinh nghiệm phục vụ ở một lãnh vực mà trước đây tôi  
chưa bao giờ dám mon men tới : làm văn nghệ giúp  
vui. Trước đây tôi không có duyên với chuyện ‘văn  
nghệ văn gừng’. Lúc còn ở trung học, mỗi lần tôi được  
chọn để góp mặt vào một tiết mục múa hát nào đó thì  
chưa tập dợt buổi nào, lớp tôi đã...bỏ cuộc. Lúc trở  
thành cursillista và làm trợ tá, tôi có đứng vào hàng  
ngũ các thánh tử đạo một lần cách đây đã khá lâu,  
trong hoạt cảnh “Ngày Vinh Thắng”. Nhưng vừa mới  
‘quơ tay quơ chân ‘ được vài cái thì có tin con tôi đau ở  
nhà, tôi phải về gấp ! Bởi thế, khi anh trưởng ‘nhóm  
văn nghệ’ đề nghị tôi gia nhập nhóm múa với các chị  
T.M., Th. và A.T., tôi rất ưng dung, tưng tưng, vì định  
ninh rằng tôi sẽ lại không có duyên với chuyện văn  
nghệ đâu, và thế nào cho tới lúc bắt đầu tập dợt cũng  
sẽ có người thế tôi. Nhưng rồi cuộc tôi không tìm được  
ai, và tôi phải nhập vai ‘vũ công bắt đực đĩ ‘ !*

*Chị L.T, một cursillista khóa ‘em út’ rất nhiệt tình sốt  
sắng với chương trình mừng xuân của PT, chính là  
người đã sáng tác ra “vũ điệu lạ thường” của nhóm  
múa Cursillo. Mà không ‘lạ’ sao được, chúng tôi bốn  
người ai cũng đều qua tuổi ngũ tuần (hay gọi nôm na  
là ‘sồn sồn’), xương cốt bắt đầu ‘làm reo’, nay đau gân  
chỗ này, mai thấp khớp chỗ kia, làm sao ‘uốn éo ‘ cho  
dịu dàng uyển chuyển như thiếu nữ đôi mươi ? Ấy thế  
mới thấy thương chị L.T. đã dầy công suy nghĩ, ‘ché  
biển’ ra những cử điệu, bước chân sao cho thích hợp  
với khả năng (và sức khỏe) của các ‘vũ công cursillis-  
tas’. Chị đã tỉ mỉ ghi ra giấy từng động tác, lại còn gửi  
cho chúng tôi video của một màn múa tương tự để  
xem trước khi tập. Vì tôi chỉ xem qua loa một hai lần  
video đó, nên ngày đầu tiên tập dợt, tôi thật sự hốt  
hoảng vì thấy cái ‘nghề múa’ sao mà khó thế ! Nào là  
bước lên, bước xuống, quay phải, quay trái. Đã vậy,  
chân bước thì tay cũng phải nhịp nhàng đưa theo, lúc  
cầm cái nón phải chú ý tạo dáng thế nào cho đẹp...  
Chưa đến nửa giờ tôi đã thấy chóng mặt, đau chân,  
đau lưng, nhiều chỗ làm đi làm lại mà cứ sai hoài, tôi  
tức mình có lúc muốn rơi nước mắt ! Gian nan vậy đó  
mà ngày đầu tiên tôi cũng ‘chạy’ theo bạn mình qua  
được nửa bài múa. Do thời gian gặp nhau không nhiều  
vì cả bốn chị em ai cũng phải đi làm, cuối tuần lại có  
những bận bịu gia đình, có lẽ chúng tôi chỉ tập với  
nhau được 2, 3 lần là nhóm múa đã phải ra mắt gia  
đình Cursillo trong chương trình vui Tết Nhâm Thìn  
2012 vừa qua !*

*Điều làm cho tôi cuối cùng cương quyết không bỏ*

*cuộc, đó chính là tình bạn của các chị trong nhóm văn  
nghệ dành cho tôi. Lần nào đi tập về tới nhà, tôi cũng  
nhận được lời hỏi thăm của các bạn, chắc tại thấy tôi  
‘chậm tiêu’ quá nên ai cũng quan tâm lo lắng. T.N. lo  
tập kịch cũng ‘xâm mình’ không kém tôi mà sẵn sàng  
đề nghị thế chỗ múa dùm tôi. Tôi hiểu những quan tâm  
ấy xuất phát từ một tình bạn rất là tự nhiên và sâu đậm.  
Giữa chúng tôi không có một chút tư tưởng ganh đua  
nào cả. Người hiểu nhanh nâng đỡ kẻ chậm chạp, ai  
biết mẹo vặt nào để dễ ‘nhớ bài ‘ thì chỉ bảo lẫn nhau.  
Để không làm hỏng việc chung, tôi đã thuê bài hát làm  
nền của điệu múa vào máy nghe nhạc bỏ túi, mỗi ngày  
đi làm nghe tới nghe lui đến thuộc lòng, trong đầu thì  
‘nhằm’ lại các động tác. Mấy lần đầu mới nghe, bài hát  
đó làm tôi hơi bị ‘khủng hoảng tinh thần’, nhưng sau đó  
tôi cảm thấy yêu thích khi trong tiếng nhạc, tôi nhớ đến  
các chị bạn cùng tôi chuẩn bị màn văn nghệ đó, nhớ  
những bước chân nghiêng ngả, những lần tôi đi trật  
nhịp một cách ‘vô tội vạ’, nhớ sự kiên nhẫn của chị L.T.  
vì học trò ‘dốt’ quá, nhớ sự ân cần chu đáo của A.T. là  
người múa cặp với tôi (em phải ‘chụp éch’ tôi hoài để  
tôi đi có hàng có lối ) Nhớ cả nụ cười lúc nào cũng  
duyên dáng của chị Th., và cái bình thần rất ‘cool’ của  
chị T.M... Tôi học được ở mỗi người những ưu điểm  
mà tôi không có, và tôi chưa có dịp khám phá qua các  
lần gặp gỡ qua đi quá nhanh trong THL hay Ultreya.*

*Tôi cũng được xem những lần tập kịch với các chị P.,  
K.P., T.N và anh T., hay khi cả nhóm văn nghệ ‘ráp lại’  
trong màn hợp ca mở đầu. Lúc nào tôi cũng nắm bắt  
được sự trẻ trung ở tâm hồn các bạn của tôi , thấy ở họ  
tinh thần dấn thân nhiệt tình vào công tác chung, và  
nhất là tâm tình đơn sơ, xem điều mỗi người đóng góp  
chỉ đơn thuần là một món quà lớn gửi đến người thân  
trong đại gia đình Cursillo vào ngày Tết quê hương,  
hơn là một chương trình văn nghệ mang tính cách ‘biểu  
diễn’. Vì thế, chúng tôi không ai quan tâm thái quá đến  
vấn đề xiêm y, son phấn, tóc tai... Khi bước ra sân khấu  
(có lẽ nhân vật ‘Bà Tám’ của vở kịch “Và Con Tim Đã  
Vui Trở Lại ‘ là người ‘chic’ nhất hôm đó ! ) Chúng tôi chỉ  
lấy nụ cười và niềm vui sướng để trang điểm cho nhau  
khi đứng trước khán giả mà đa số là những người cùng  
chung lý tưởng, hướng đi và đích đến với chúng tôi.  
Chúng tôi cũng ở cạnh nhau để hòa lời ca tiếng hát qua  
các bài thánh ca du dương, nhiều tâm tình, do anh  
P.T.H. chọn lọc, để tạ ơn Thiên Chúa trong thánh lễ  
đầu xuân. Nhìn thấy ngôi nhà nguyện ấm áp hẳn lên vì  
số đông các cursillistas cũng như bạn hữu hiện diện  
(trên dưới 130 người !), tôi chỉ biết thốt lên cùng Chúa :  
“Thật là kỳ diệu !”... Thật là kỳ diệu khi cái lạnh giá của  
mùa đông nơi xứ người không lấn át được sự ấm nồng  
của Tình-Trời ôm ấp chúng tôi. Thật là kỳ diệu khi mùa  
xuân quê hương đã vượt ngàn hải lý để về đây cho  
chúng tôi hít thở mùi hương nắng mới, nhờ Tình-Người  
dịu dàng, ân cần trao cho nhau. Thật là kỳ diệu vì chỉ  
cần một lần phó thác ‘tin tưởng vào Ông-Thánh-Chúa’,  
những khổ nhọc, vất vả, đau thương của đời người  
trong giây phút xum họp đoàn viên này rồi sẽ chỉ là  
những chương ngại mà sớm muộn chúng tôi sẽ vượt  
qua để tiếp tục hành trình Ngày-Thứ-Tư viên mãn...*

“Đầu năm ăn Tết xa nhà  
Bên nhau một thoáng cũng là Tình Xuân”

Xin chúc nhau trong năm Nhâm Thìn 2012 một chữ  
“**Tình-Xuân**” khi ta có Chúa và ta có nhau.

Tình luôn mới và nồng ấm như mùa xuân.  
Tình tình khô sốt mền của Ba-Ngày tràn trề ước mơ  
nổi dài cánh tay của Thầy Chí Thánh.  
Tình e ấp tròn đầy nhiều yêu thương san sẻ.  
Tình mát dịu cảm thông và tha thứ.  
Tình xanh tươi của sứ mạng chứng nhân.



Tình Xuân...!!!

(Kỷ niệm mùa xuân Cursillo 2012 \* NC)■

## Thư Mời Tĩnh Tâm Mùa Chay 2012

Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Sứ điệp Mùa Chay 2012 của Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI mời gọi :

«**Chúng ta hãy quan tâm đối với nhau, để khích lệ nhau trong đức bác ái và các công việc lành**» (Dt 10,24)

Lời mời gọi này cũng chính là tinh thần và lối sống của người cursillista trong trong sứ mệnh Phúc Âm hóa môi trường theo phương châm «tay nắm Chúa, tay nắm anh chị em». Trên hành trình Ngày Thứ Tư, Mùa Chay Thánh là thời gian cao điểm để chúng ta cùng nhau nhìn nhận tội lỗi, sám hối, quay về với Thiên Chúa, và hòa giải với nhau.

Năm nay, ngày Tĩnh Tâm Mùa Chay của Phong Trào sẽ được tổ chức vào **thứ bảy 03 tháng ba 2012, từ 9g30 đến 17g00, tại nhà thờ Saint Vincent de Paul, 92110 Clichy**. Sau đó sẽ có Thánh Lễ cho Phong trào. (Xin quý anh chị nhớ mang theo Sách Chỉ Nam và Bảng Da). Rất mong sự hiện diện đồng đủ của quý anh chị.

Văn Phòng Điều Hành

### Chương Trình Buổi Tĩnh Tâm Mùa Chay thứ bảy 03-03-2012

09 giờ 30 Gặp gỡ

10 giờ 00 **Bắt đầu chương trình Tĩnh Tâm**

- Phần cầu nguyện do Trường Huấn Luyện phụ trách
- Bài huấn đức mùa chay năm 2012 (Cha Giuse Nguyễn Văn Viên)
- Phần hướng dẫn chuẩn bị hòa giải với Thiên Chúa

11 giờ 30 Tĩnh lặng, xét mình và xưng tội

13 giờ Chấm dứt tĩnh tâm - Ăn trưa ( Xin các anh chị nhớ mang theo phần ăn tự túc)

14 giờ 30 **Sinh hoạt Ultreya**

16 giờ 45 Nghỉ giải lao

17 giờ 00 **Thánh lễ**

18 giờ 00 Bế mạc chia tay

**Địa chỉ** : Eglise Saint Vincent de Paul \* 96 Boulevard Jean Jaurès - 92110 Clichy.

**Liên lạc** : Cha Giuse Nguyễn Văn Viên Tel : 01 42 70 88 44 (vào cửa trước nhà thờ, nơi công viên nhỏ)

**Phương tiện di chuyển** : a) Đến bằng xe hơi có thể đậu xe ở parking của Mairie de Clichy - b) Métro 13 (lấy hướng Asnières-Genevilliers xuống trạm Mairie de Clichy, đi bộ tới nhà thờ khoảng 5 phút)

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO  
Mr. Giuse Nguyễn Minh Duong  
59 bis Route de Saint LEU  
95600 EAUBONNE—France  
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

## THÔNG BÁO

Hai khóa Cursillo hè 2012 tại Stuttgart, Đức quốc :

- Khóa Nam (31) từ 26-07 đến 29-07-2012
- Khóa Nữ (32) từ 02-08 đến 05-08-2012

Xin quý Cha, quý tu sĩ, quý anh chị làm Palanca cầu nguyện sốt sắng cho công tác chuẩn bị hai khóa 31 và 32.

Những anh chị muốn bảo trợ, xin xem kỹ các điều kiện cần thiết cho ứng viên ( sức khỏe, tình trạng sinh hoạt tôn giáo...)

Vì số chỗ giới hạn, sẽ dành ưu tiên cho những người đăng ký sớm (ứng viên cũng như trợ tá).

Chi phí tham dự (cơ sở): 150 €/ 1 người

BĐH PT